

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI
Số: 1485/BVSN-KD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Ninh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

V/v mời chào giá vật tư, hóa chất
phục vụ xét nghiệm sàng lọc sơ sinh
bằng máu gót chân của Bệnh viện
Sân Nhi tỉnh Quảng Ninh

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ xét nghiệm sàng lọc sơ sinh bằng máu gót chân của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh thuộc dự toán Mua sắm vật tư, hóa chất phục vụ xét nghiệm sàng lọc sơ sinh bằng máu gót chân của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Anh Tuấn – Trưởng khoa Dược, SĐT: 0915.694.888, email: duocsannhi@gmail.com.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh – khu Minh Khai, phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.
 - Nhận qua email: duocsannhi@gmail.com.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến trước 17h ngày 26 tháng 10 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: Bệnh thiếu năng	Hóa chất xét nghiệm định lượng hormone kích thích tuyến giáp ở người (hTSH) trong mẫu máu khô trên giấy thấm, sàng lọc bệnh suy giáp bẩm sinh ở trẻ sơ sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
2	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: Bệnh tăng sản thượng thận bẩm sinh	Hóa chất xét nghiệm định lượng hormone 17 α -OH progesterone trong mẫu giấy thấm máu khô sàng lọc bệnh tăng sản thượng thận bẩm sinh (CAH) ở trẻ sơ sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520
3	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: bệnh thiếu men G6PD	Hóa chất xét nghiệm định lượng nồng độ glucose-6-phosphate dehydrogenase (G6PD) trong mẫu giấy thấm máu khô sàng lọc thiếu men G6PD ở trẻ sơ sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520
4	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: Bệnh PKU (Phenylketone niệu)	Hóa chất xét nghiệm định lượng phenylalanine trong mẫu giấy thấm máu khô, sàng lọc kiểm tra nồng độ phenylalanine cao trong máu ở trẻ sơ sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520
5	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: Bệnh Galactosemia (chuyển hóa đường Galactose)	Hóa chất xét nghiệm để xác định (bán định lượng) nồng độ galactose-1-phosphate uridyl transferase (GALT) trong mẫu máu khô trên giấy thấm, trong sàng lọc bệnh galactosemia ở trẻ sơ sinh do thiếu hụt men GALT. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520
6	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: Bệnh xơ nang	Hóa chất xét nghiệm để định lượng IRT (immuno reactive trypsin) trong mẫu máu khô của người trên giấy thấm giúp sàng lọc bệnh xơ nang ở trẻ sơ sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520
7	Hóa chất xét nghiệm dùng cho sàng lọc sơ sinh: Bệnh thiếu men Biotinidase	Hóa chất xét nghiệm sử dụng để xác định bán định lượng hoạt độ của biotinidase trong mẫu máu trên giấy thấm máu khô dùng để sàng lọc bệnh thiếu hụt biotinidase ở trẻ sơ sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	11.520
8	Giấy thấm máu khô chuyên dụng dùng trong sàng lọc sơ sinh	Giấy thấm máu khô tiêu chuẩn chất liệu 100% Cotton. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Tờ	12.000
9	Kim chích máu gót chân dùng trong sàng lọc sơ sinh	Lưỡi dao sâu 2.0 mm x rộng 1.5mm. Đầu dao (kim) được khử trùng và phủ silicone, có vỏ bảo vệ an toàn. Thiết kế dạng chữ T dễ dàng cầm nắm khi thao tác. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	12.000
10	Khay trắng 96 giếng đáy chữ V	Đáy chữ V, tổng thể tích khoảng 320 μ L, thể tích làm việc: 75 μ L đến 200 μ L. Diện tích tế bào phát triển: ≥ 0.38 cm ² . Khử trùng bằng bức xạ gamma và bền nhiệt.	Cái	150
11	Máng nhựa đáy chữ V đựng hóa chất	Máng đựng hóa chất 100 mL thích hợp để nạp lặp đi lặp lại các pipet đa kênh. Chất liệu polystyren hoặc trong suốt, thể tích: 100ml. Kích thước: Chiều dài: 5.75 in, Chiều cao: 1.31 in, Chiều rộng: 3.75 in. Vô trùng.	Cái	200
12	Cồn tuyệt đối	Thế lỏng không màu. Độ tinh khiết ≥ 99.9 %. Cacbonyl ≤ 0.003 %. Aldehyt ≤ 0.001 %.	Lít	5

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Vận chuyển và bàn giao tại Kho Khoa Dược – Tầng 4 nhà B – Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt giao hàng, sau khi bên mua nhận được đầy đủ chứng từ, biên bản bàn giao và nghiệm thu.

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Nt: SYTON (đăng tải)
- Lưu: VT, KD.



Bùi Minh Cường





Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của..., [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Số văn bản hành chính kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu (Đối với mặt hàng là TBYT)	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Quy cách đóng gói	Đơn giá (VAT) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (11) (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Thiết bị A												
2	Thiết bị B												
3													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, văn bản ban hành kết quả phân loại/ số đăng ký lưu hành/ Số giấy phép nhập khẩu và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngàythángnăm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))